

Mẫu số I.26

(Ban hành kèm theo Phụ lục I của Thông tư số 20/2022/TT-BGTVT ngày 29 tháng 7 năm 2022

của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)



CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM
VIETNAM REGISTER

GIẤY CHỨNG NHẬN THỬ LỰC KÉO TẠI MỐC
CERTIFICATE OF BOLLARD PULL TESTING

Số: _____
No. _____

Cấp theo các quy định của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hoạt động kéo trên biển
Issued under the provisions of the National Technical Regulation on Towage at Sea

(Kèm theo giấy chứng nhận này phải có Biên bản xác định lực kéo tại móc)
(Report for Determination of Bollard Pull should permanently be attached to the Certificate)

Tên tàu: Name of Ship	Số phân cấp: Class Number
Cảng đăng ký: Port of Registry	Hồ hiệu: Signal Letters
Quốc tịch: Flag	Ký hiệu cấp tàu: Class Characters:
Tổng dung tích: Gross Tonnage	Tổng công suất máy chính: Total Output of Main Engine(s)
Năm và nơi đóng tàu: Year and Place of Build	
Chủ tàu: Shipowner	

CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM XÁC NHẬN RẰNG:
VIETNAM REGISTER CERTIFIES THAT

Tại đợt thử lực kéo tại móc tiến hành ngày: _____ tại: _____
During the bollard pull test carried out on: _____ at _____

Tàu kéo nói trên đã đạt được các trị số lực kéo tại móc như sau:
The above-named tug attained the following values of the bollard pulls:

Lực kéo lớn nhất tại móc _____ (kN)
Maximum bollard pull

Lực kéo đều tại móc _____ (kN)
Steady bollard pull

Cấp tại: _____ Ngày: _____
Issued at _____ on _____

CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM
VIETNAM REGISTER